

UV500 Encrypted SSD

kingston.com/ssd

Một giải pháp mã hóa cho tất cả mọi người.

Ổ SSD UV500 của Kingston tăng mạnh mẽ khả năng đáp ứng của hệ thống với tốc độ khởi động, tải và truyền nhanh khó tin so với ổ cứng cơ học. Ổ sử dụng bộ điều khiển Marvell 88SS1074 và 3D NAND Flash để thực hiện các tác vụ hàng ngày và cải thiện hiệu suất. Lý tưởng cho máy tính để bàn, máy tính kích cỡ nhỏ và máy xách tay.

Có nhiều kích cỡ khác nhau và các mức dung lượng từ 120GB–1,92TB¹ mang lại nhiều lựa chọn để đáp ứng các nhu cầu khác nhau của hệ thống. Bảo vệ dữ liệu từ đầu cuối đến đầu cuối bằng công nghệ mã hóa phần cứng 256-bit AES và hỗ trợ các giải pháp quản lý bảo mật TCG Opal 2.0 cho phép sử dụng các nhà cung cấp phần mềm độc lập như Symantec, McAfee, WinMagic và các công ty khác.

Dòng ổ cứng thể rắn UV500 của Kingston tăng mạnh mẽ khả năng đáp ứng của hệ thống hiện tại của bạn hoặc máy khách nâng cấp với tốc độ khởi động, tải và truyền nhanh khó tin so với ổ cứng cơ học.

Mạnh mẽ

Hoạt động với bộ điều khiển Marvell 88SS1074 kết hợp với NAND Flash TLC 3D 64 lớp thế hệ tiếp theo cho tốc độ đọc và ghi lên đến 520MB/giây và 500MB/giây², ổ SSD này nhanh hơn 10 lần so với ổ cứng truyền thống, cho hiệu năng tốt hơn, khả năng đa nhiệm siêu vượt và tốc độ nhanh hơn cho toàn bộ hệ thống. Ổ cũng mát hơn và êm hơn, ngoài ra khả năng chống va chạm và rung động cũng khiến ổ trở nên lý tưởng cho máy tính xách tay, máy tính kích cỡ nhỏ và các thiết bị điện toán di động.

SSD Mã hóa

UV500 bảo vệ dữ liệu từ đầu cuối đến đầu cuối sử dụng công nghệ mã hóa phần cứng 256-bit AES tiên tiến và hỗ trợ Trusted Computing Group (TCG) Opal 2.0 theo yêu cầu của các nền tảng bảo mật. Cho phép tận dụng tính năng mã hóa ổ và Các phần mềm Phòng ngừa mất dữ liệu (DLP) để kích hoạt và quản lý TCG Opal, như Symantec, McAfee, WinMagic và các phần mềm khác. Đóng vai trò như là một thành phần quan trọng trong chính sách bảo mật khi tuân thủ các tiêu chuẩn ngành và quy định toàn cầu như Quy định Chung về Bảo vệ Dữ liệu (GDPR)³.

Giải pháp Hệ thống

Có nhiều mức dung lượng từ 120GB–1,92TB¹ giúp nâng cấp máy khách, di chuyển sang Windows 10 tiện lợi, đồng thời mang lại lợi ích cho các chuyên gia xây dựng hệ thống nhằm kéo dài tuổi thọ hệ thống. Tăng tốc khi làm ổ khởi động, thực hiện đa tác vụ hoặc chứa những ứng dụng bạn sử dụng thường xuyên nhất.

- › NAND TLC 3D 64 lớp thế hệ tiếp theo
- › Ổ tự mã hóa (SED) bằng công nghệ mã hóa phần cứng AES 256-bit và TCG Opal 2.0
- › Có nhiều kích cỡ khác nhau (2,5"/M.2/mSATA)
- › Nhanh hơn 10 lần so với ổ cứng 7200RPM²
- › Có nhiều mức dung lượng lên đến 1,92TB¹
- › Sẵn sàng để tuân thủ GDPR
- › Bảo hành 5 năm⁴



Lật trang để xem thông tin kỹ thuật >>

 **Kingston**
TECHNOLOGY

UV500 Encrypted SSD

ĐẶC TÍNH/TIỆN ÍCH

- > **NAND 3D TLC** — Mật độ cao hơn là yếu tố then chốt giúp hỗ trợ nhiều tác vụ hơn, xử lý đa nhiệm đáp ứng siêu nhanh và tốc độ nhanh hơn trên toàn hệ thống.
- > **Bảo vệ bằng công nghệ mã hóa** — Bảo vệ dữ liệu nhạy cảm nhờ hỗ trợ công nghệ mã hóa phần cứng AES 256-bit và TCG Opal 2.0, giúp ổ sẵn sàng để tuân thủ GDPR³.
- > **Lý tưởng cho máy tính để bàn, máy tính kích cỡ nhỏ và máy tính xách tay** — Có nhiều kích cỡ khác nhau (2,5"/M.2/mSATA) để lắp vừa vào nhiều hệ thống khác nhau. Lý tưởng cho các máy tính xách tay mỏng và hệ thống có không gian hạn chế.
- > **Nhiều mức dung lượng** — Có nhiều mức dung lượng khác nhau lên đến 1,92TB¹ để đáp ứng các yêu cầu về lưu trữ dữ liệu.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

- > **Kích cỡ Tổng số byte được ghi**
- > **Giao tiếp** SATA phiên bản 3.0 (6Gb/giây) – với khả năng tương thích ngược với SATA phiên bản 2.0 (3Gb/giây)
- > **Dung lượng**¹ 120GB, 240GB, 480GB, 960GB, 1,92TB
- > **Bộ điều khiển** Marvell 88SS1074
- > **NAND** 3D TLC
- > **Mã hóa** hỗ trợ công nghệ mã hóa (AES 256-bit)
- > **Đọc/ghi tuần tự**²
120GB — lên đến 520/320MB/giây
240GB — lên đến 520/500MB/giây
480GB — lên đến 520/500MB/giây
960GB — lên đến 520/500MB/giây
1,92TB — lên đến 520/500MB/giây
- > **Đọc/ghi 4K tối đa**²
120GB — lên đến 79.000/18.000 IOPS
240GB — lên đến 79.000/25.000 IOPS
480GB — lên đến 79.000/35.000 IOPS
960GB — lên đến 79.000/45.000 IOPS
1,92TB — lên đến 79.000/50.000 IOPS
- > **Tiêu thụ điện năng**
0,195W nghỉ / 0,5W trung bình / 1,17W (tối đa) đọc / 2,32 W (đọc) ghi
- > **Kích thước** 100,1mm x 69,85mm x 7mm (2,5")
80mm x 22mm x 3,5mm (M.2)
50,8mm x 29,85mm x 4,85mm (mSATA)
- > **Nhiệt độ hoạt động** 0°C~70°C
- > **Nhiệt độ bảo quản** -40°C~85°C
- > **Trọng lượng** 120GB-480GB — 41g (2,5")
960GB — 57g (2,5")
1,92TB — 52g (2,5")
120GB — 6,6g (M.2)
240GB — 6,7g (M.2)
480GB — 7,7g (M.2)
960GB — 7,8g (M.2)
120GB — 6,2g (mSATA)
240GB-480GB — 6,7g (mSATA)
- > **Độ rung hoạt động** 2,17G tối đa (7-800Hz)
- > **Độ rung không hoạt động** 20G tối đa (10-2000Hz)
- > **Tuổi thọ** 1 triệu giờ MTBF
- > **Bảo hành/hỗ trợ**⁴ bảo hành có giới hạn 05 năm kèm hỗ trợ kỹ thuật miễn phí
- > **Tổng số byte được ghi**⁵ 120GB — 60TB
240GB — 100TB
480GB — 200TB
960GB — 480TB
1,92TB — 800TB



MÃ SẢN PHẨM

- SUV500/120G Ổ lưu trữ độc lập
- SUV500/240G Ổ lưu trữ độc lập
- SUV500/480G Ổ lưu trữ độc lập
- SUV500/960G Ổ lưu trữ độc lập
- SUV500/1920G Ổ lưu trữ độc lập
- SUV500B/120G Bộ kit nâng cấp máy tính để bàn/máy tính xách tay
- SUV500B/240G Bộ kit nâng cấp máy tính để bàn/máy tính xách tay
- SUV500B/480G Bộ kit nâng cấp máy tính để bàn/máy tính xách tay
- SUV500B/960G Bộ kit nâng cấp máy tính để bàn/máy tính xách tay
- SUV500B/1920G Bộ kit nâng cấp máy tính để bàn/máy tính xách tay
- SUV500M8/120G M.2
- SUV500M8/240G M.2
- SUV500M8/480G M.2
- SUV500M8/960G M.2
- SUV500MS/120G mSATA
- SUV500MS/240G mSATA
- SUV500MS/480G mSATA

BỘ KIT NÂNG CẤP MÁY TÍNH ĐỂ BÀN/XÁCH TAY GỒM CÓ:

- SSD 2,5"
- Vỏ USB 2,5"
- Giá 3,5" và đinh vít lắp đặt
- Cáp dữ liệu và nguồn SATA
- Bộ chuyển đổi 7mm sang 9,5mm
- Phần mềm sao chép ổ cứng – Phiếu tải xuống⁶

Ổ SSD này được thiết kế để sử dụng cho máy tính để bàn và máy tính xách tay và không dành cho các môi trường máy chủ.

1 Một phần dung lượng đã công bố của thẻ nhớ Flash được dành cho việc định dạng và các chức năng khác nên không thể dùng để lưu trữ dữ liệu. Do đó, dung lượng thực của thẻ luôn nhỏ hơn mức công bố trên sản phẩm. Để tìm hiểu thêm, xem Hướng dẫn về bộ nhớ Flash của Kingston tại kingston.com/flashguide.

2 Căn cứ trên "out-of-box performance" sử dụng bộ mạch chủ SATA Phiên bản 3.0 / PCIe 3.0. Tốc độ có thể thay đổi theo phần cứng, phần mềm và cách sử dụng máy. Tốc độ Đọc/Ghi 4K ngẫu nhiên bằng IOMETER được dựa trên phần vùng 8GB.

3 Sản phẩm đóng vai trò là một thành phần trong một giải pháp bảo mật được quản lý hướng đến việc tuân thủ.

Bản thân sản phẩm không bảo đảm việc tuân thủ GDPR.

4 Bảo hành có giới hạn trong thời gian 05 năm hoặc theo "Tuổi thọ còn lại của SSD", có thể tìm thông số này bằng Kingston SSD Manager trên (kingston.com/SSDManager). Sản phẩm mới chưa sử dụng có độ hao mòn là một trăm (100) và sản phẩm đã đạt đến giới hạn độ bền của chu kỳ ghi xóa sẽ có độ hao mòn là một (1). Xem kingston.com/vn/company/warranty để biết thêm chi tiết.

5 Tổng số byte được ghi (TBW) được tính từ JEDEC Client Workload (JESD219A).

6 Các hệ điều hành hỗ trợ: Windows[®] 10, 8.1, 8, 7 (SP1).



TÀI LIỆU NÀY CÓ THỂ THAY ĐỔI MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO.

©2018 Kingston Technology Far East Corp. (Asia Headquarters) No. 1-5, Li-Hsin Rd. 1, Science Park, Hsin Chu, Taiwan. Các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký và các nhãn hiệu thương mại là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng.

MKD-383.2VN

Kingston
TECHNOLOGY